

Số: **143** /QĐ-BTTTT

Hà Nội, ngày **13** tháng **02** năm 2018

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Kiểm định an toàn thông tin**

## **BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

Căn cứ Nghị định số 17/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Quyết định số 1439/QĐ-BTTTT ngày 30 tháng 8 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục An toàn thông tin;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục An toàn thông tin và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **Điều 1. Vị trí, chức năng**

Trung tâm Kiểm định an toàn thông tin là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Cục An toàn thông tin, thực hiện chức năng kiểm định, chứng nhận hợp chuẩn, hợp quy, đánh giá hợp chuẩn, hợp quy về an toàn thông tin mạng phục vụ hoạt động quản lý nhà nước và thực thi pháp luật của Cục An toàn thông tin.

Trung tâm Kiểm định an toàn thông tin có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật, tự đảm bảo hoàn toàn chi phí hoạt động, có trụ sở chính tại thành phố Hà Nội.

Trung tâm Kiểm định an toàn thông tin có tên giao dịch tiếng Anh là: Information Security Evaluation Center (viết tắt là ISEC).

### **Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Xây dựng, trình Cục trưởng Cục An toàn thông tin Kế hoạch phát triển dài hạn, trung hạn, hàng năm của Trung tâm và tổ chức triển khai thực hiện sau khi được phê duyệt.

2. Thực hiện kiểm định, đánh giá an toàn thông tin đối với sản phẩm, hệ thống thông tin, hệ thống quản lý, vận hành an toàn thông tin mạng thuộc quản lý chuyên ngành của Bộ Thông tin và Truyền thông theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đã được ban hành.

3. Thực hiện việc cấp và thu hồi giấy chứng nhận hợp chuẩn, hợp quy đối với sản phẩm, hệ thống thông tin, hệ thống quản lý, vận hành an toàn thông tin mạng thuộc quản lý chuyên ngành của Bộ Thông tin và Truyền thông.

4. Thực hiện việc đánh giá hợp chuẩn, hợp quy về an toàn thông tin mạng phục vụ hoạt động quản lý nhà nước của Cục An toàn thông tin.

5. Tham gia hoạt động quản lý, kiểm tra, giám sát hợp chuẩn, hợp quy về an toàn thông tin mạng sau chứng nhận hợp chuẩn, hợp quy theo quy định của pháp luật và phân cấp của Cục trưởng Cục An toàn thông tin.

6. Tổ chức, xây dựng, triển khai, vận hành và duy trì hệ thống kiểm định an toàn thông tin các hệ thống thông tin.

7. Thực hiện thống kê, thu thập thông tin, số liệu và xây dựng cơ sở dữ liệu về kiểm định an toàn thông tin, chứng nhận hợp chuẩn, hợp quy đối với các sản phẩm, hệ thống thông tin, hệ thống quản lý, vận hành an toàn thông tin mạng thuộc quản lý chuyên ngành của Bộ Thông tin và Truyền thông.

8. Tham gia nghiên cứu, đề xuất, xây dựng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật cho sản phẩm, hệ thống thông tin, hệ thống quản lý, vận hành an toàn thông tin mạng; tham gia xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật, các cơ chế chính sách về giá, khung giá đối với dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực an toàn thông tin.

9. Tham gia xây dựng các cơ chế, chính sách, chương trình, đề án, dự án và hướng dẫn kỹ thuật về bảo đảm chất lượng sản phẩm, hệ thống thông tin, hệ thống quản lý, vận hành an toàn thông tin mạng.

10. Tham gia đào tạo, bồi dưỡng, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ về kiểm định an toàn thông tin các hệ thống thông tin theo phân công của Cục trưởng Cục An toàn thông tin và theo quy định của pháp luật.

11. Tham gia các hoạt động hợp tác quốc tế về kiểm định an toàn thông tin theo phân công của Cục trưởng Cục An toàn thông tin và quy định của pháp luật; tham gia triển khai các thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau về chứng nhận hợp chuẩn, chứng nhận hợp quy theo quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông.

12. Thu, quản lý, sử dụng phí thẩm định và chứng nhận hợp chuẩn, hợp quy về an toàn thông tin và từ các nguồn thu khác theo quy định của pháp luật và phân cấp của Cục trưởng Cục An toàn thông tin.

13. Được thực hiện các hoạt động cung cấp dịch vụ phù hợp chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật nhằm tạo thêm các nguồn thu khác để mở rộng phạm vi, quy mô hoạt động và phát triển sự nghiệp.

14. Thực hiện quản lý tổ chức bộ máy, viên chức, người lao động, tài chính, tài sản, hồ sơ, tài liệu theo quy định của pháp luật và phân cấp của Cục trưởng Cục An toàn thông tin.

15. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Cục trưởng giao.

### **Điều 3. Tổ chức bộ máy và biên chế**

#### **1. Lãnh đạo Trung tâm**

Trung tâm Kiểm định an toàn thông tin có Giám đốc và các Phó Giám đốc.

Giám đốc Trung tâm chịu trách nhiệm trước Cục trưởng Cục An toàn thông tin và trước pháp luật về các hoạt động của Trung tâm theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Phó Giám đốc giúp Giám đốc điều hành các lĩnh vực công tác của Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

#### **2. Tổ chức bộ máy của Trung tâm bao gồm:**

- Phòng Tổng hợp;
- Phòng Kiểm định, đánh giá;
- Phòng Kiểm soát chất lượng;
- Phòng Chứng nhận.

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của các Phòng do Giám đốc quyết định.

Vị trí việc làm và số lượng người làm việc của Trung tâm do Giám đốc Trung tâm quyết định.

### **Điều 4. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ, Cục trưởng Cục An toàn thông tin và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc CP;
- Bộ Công An, Ngân hàng Nhà nước, Kho bạc Nhà nước Tp Hà Nội;
- UBND và Sở TTTT các tỉnh, tp trực thuộc TW;
- Lưu: VT, TCCB (165b).

**BỘ TRƯỞNG**



**Trương Minh Tuấn**